CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH MTV
HOA TIÊU HÀNG HẢI MIỀN BẮC - HOA TIÊU IV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

KẾ HOẠCH DẪN TÀU

Tất cả các khu vực - Ngày :20-01-2025

Số TT	POB	Tên Tàu	Quốc tịch	Tổng dung tích (GRT)	Chiều dài lớn nhất (LOA)	Vị trí tàu đang neo đậu	Vị trí dự kiến dẫn đến	Hoa tiêu dẫn tàu		Họ tên hoa tiêu thực tập	Ghi chú
								Họ tên	Hạng hoa tiêu		
		Khu vực Đà Nẵng									
1	03:00	HAIAN BETA	VIET NAM	18.852	172	TS4	P/S	Phạm Đình Thi	NH		
2	07:00	CNC URANUS	Malta	18.870	170	TS3	P/S	Hồ Quang Tùng	H1		
3	07:00	AMBER	VIET NAM	3.465	100	P/S	Thọ Quang	Lê Trần Khánh Hiệp	H3	Đặng Xuân Quỳnh	
4	15:30	KHÁNH LINH 666	VIET NAM	2.146	80	TS1B	P/S	Lê Phạm Quang Huy	H3		
5	16:30	NHA BE 10	VIET NAM	4.760	108	Phao Mỹ Khê	P/S	Lê Văn Thịnh	H3		
6	17:30	NHA BE 11	VIET NAM	4.552	110	P/S	Phao Mỹ Khê	Lê Văn Thịnh	H3		
		Khu vực Thừa Thiên Huế									
7	15:00	ĐÔNG BẮC 22-11	VIET NAM	11.976	147	Bến số 2 Chân Mây	P/S	Huỳnh Ngọc Thanh Trung	NH		
8	16:00	PEACEFUL WORLD	PANAMA	8.839	139	P/S	Bến số 2 Chân Mây	Huỳnh Ngọc Thanh Trung	NH		
		Khu vực Quảng Nam									
9	06:00	TRUONG HAI STAR 3	VIET NAM	6.704	133	Tam Hiệp	P/S	Nguyễn Như Hán	NH		
10	07:00	SƠN TRÀ 126	VIET NAM	4.332	100	P/S	Tam Hiệp	Nguyễn Như Hán	NH		
11	08:00	PHÚ QUÝ 126	VIET NAM	4.332	100	P/S	Tam Hiệp	Nguyễn Như Hán	NH		
12	09:00	HAIAN BELL	VIET NAM	14.308	155	Tam Hiệp	P/S	Nguyễn Như Hán	NH		
13	14:30	SƠN TRÀ 126	VIET NAM	4.332	100	Tam Hiệp	P/S	Nguyễn Như Hán	NH		
14	16:00	PHÚ QUÝ 126	VIET NAM	4.332	100	Tam Hiệp	P/S	Bùi Hữu Hiếu	H3		
		Khu Vực Quảng Ngãi									
15	05:00	LONG PHU 11	VIET NAM	5.448	112	J1	P/S	Đặng văn Diện	NH		
16	06:00	HOA MAI 88	VIET NAM	5.417	113	P/S	Hòa Phát 4	Đặng văn Diện	NH		
17	08:00	DELTA SKY	Liberia	84.716	274	P/S	Phao SPM	Phùng Tấn Sáu	NH		
18	08:00	ALL MARINE 09	VIET NAM	1.992	84	J3	P/S	Lê Văn Hòa	H3		
19	09:00	XIN ZHONG RUI 7	BELIZE	4.426	104	Bến 6 Cảng tổng hợp Hòa Phát	P/S	Lê Văn Hòa	H3		
20	09:00	LONG PHU 20	VIET NAM	5.379	112	P/S	J2	Phạm Tấn Dũng	NH		
21	09:30	HẢI HÀ 88	VIET NAM	1.599	80	P/S	J3	Lê Văn Hòa	H3		
22	10:00	MINERAL STONEHENGE	BELGIUM	91.971	292	P/S	Hòa Phát 11	Phạm Tấn Dũng	NH		
23	10:30	HÀ THẢO 27	VIET NAM	1.599	81	J4	P/S	Lê Văn Hòa	H3		
24	11:30	TMT 11	VIET NAM	2.805	80	Khu neo Dung Quat	Hòa Phát 1	Lê Văn Hòa	H3		

25	15:30	HẢI NAM 19	VIET NAM	2.734	94	P/S	Hòa Phát 4	Bùi Hữu Hiếu	H3		
26	18:00	OPEC CAPRI	VIET NAM	2.861	96	J5	P/S	Bùi Hữu Hiếu	H3		
27	19:00	PHƯƠNG NAM 189	VIET NAM	2.785	80	P/S	Hòa Phát 7	Bùi Hữu Hiếu	H3		
28	20:00	HẢI HÀ 88	VIET NAM	1.599	80	J3	P/S	Lê Văn Hòa	H3		

Đà Nẵng, Ngày 20 tháng 1 năm 2025

TL. GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG PHÒNG HOA TIÊU- PHƯƠNG TIỆN

Hoàng Việt